

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU PHÚ
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 252/2021/DS-ST

Ngày: 30/12/2021

V/v Tranh chấp hợp đồng
dịch vụ bơm nước

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Điệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Sơn M

2. Ông Lê Trung Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Hoàng, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Trang - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 56/2021/TLST-DS ngày 12 tháng 3 năm 2021 về Tranh chấp hợp đồng dịch vụ bơm nước theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 267/2021/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 11 năm 2021, giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Ông Nguyễn M, sinh năm 1970; nơi cư trú: Ấp P, xã A, huyện T, tỉnh An Giang. (có mặt)

-Bị đơn: Bà Nguyễn T, sinh năm 1974; (vắng mặt)

Ông Huỳnh H, sinh năm 1975; (có mặt)

Cùng nơi cư trú: Tổ 01, ấp T, xã Ô, huyện C, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện cùng các tài liệu, chứng cứ kèm theo và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Nguyễn M trình bày:*

Vụ Đông Xuân năm 2018 ông có bơm nước cho vợ chồng ông Huỳnh H và bà Nguyễn T 40 công sen tại ấp V xã V huyện T tỉnh An Giang, giá mỗi vụ là 200.000đồng/công, tổng cộng là 8.000.000đồng, ông H bà T chưa trả tiền. Đến vụ Hè Thu năm 2018 ông tiếp tục bơm nước 40 công trên cho ông H bà T giá mỗi vụ là 200.000đồng/công, tổng cộng 8.000.000đồng, ông H bà T chưa trả tiền. Tổng số tiền công bơm nước 02 vụ là 16.000.000đồng (Mười sáu triệu đồng). Do ông H bà T

không trả tiền nên khi ông H bà T thu hoạch lúa vụ Hè Thu 2018 ông lấy 51 bao lúa của ông H bà T để từ tiền bơm nước. Ông H bà T không đồng ý nên khởi kiện đến Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên yêu cầu ông trả 51 bao lúa và bồi thường thiệt hại về sen chết do ông xịt thuốc cỏ bờ. Tại Bản án số 18/2020/DS-ST ngày 22/9/2020 TAND huyện T tỉnh An Giang buộc ông trả lại 51 bao lúa và tiền bồi thường thiệt hại sen cho ông H bà T số tiền là 16.500.000đồng. Vì vậy, vợ chồng ông H bà T còn nợ ông 16.000.000đồng tiền công bơm nước hai vụ Đông Xuân và Hè Thu năm 2018.

Nay yêu cầu vợ chồng ông Huỳnh H và bà Nguyễn T phải trả 16.000.000đồng (Mười sáu triệu đồng) tiền công bơm nước còn nợ vụ Đông Xuân và vụ Hè Thu năm 2018.

** Bị đơn ông Huỳnh H và bà Nguyễn T trình bày:*

Vợ chồng ông bà có thuê 40 công đất tại xã V huyện T để canh tác. Trước năm 2018 ông M có bơm nước cho ông bà, do ông bà chưa trả tiền nên ông M khởi kiện ông bà. Tại Bản án số 145/2018/DS-ST ngày 07/8/2018 Tòa án nhân dân huyện Châu Phú xét xử buộc vợ chồng ông phải trả cho ông M số tiền công bơm nước 8.000.000đồng.

Vụ Đông Xuân năm 2018 ông bà tiếp tục canh tác 40 công đất trên. Ông bà tự bơm nước được 1,5 tháng, còn lại 1,5 tháng do ông M là người bơm nước 40 công đất cho vợ chồng ông bà. Đến khi người ta thu hoạch lúa thì ông M xịt thuốc cỏ làm chết sen do ông bà trồng. Do đó, ông bà chưa trả tiền bơm nước vụ Đông Xuân 2018 cho ông M, giá tiền công bơm nước là 200.000đồng/công/vụ.

Vụ Hè Thu năm 2018 ông bà canh tác 40 công đất, ông M là người bơm nước cho ông bà, giá bơm là 200.000đồng/công/vụ, tiền công bơm vụ này là 8.000.000đồng. Đến thu hoạch lúa ông bà chưa kịp trả tiền thì ông M lấy 51 bao lúa để trừ tiền bơm nước. Vợ chồng ông không đồng ý nên khởi kiện yêu cầu ông M trả lại 51 bao lúa và bồi thường thiệt hại do xịt thuốc làm chết sen. Tại Bản án số 18/2020/DSST ngày 22/9/2020 TAND huyện T tỉnh An Giang buộc ông M trả lại 51 bao lúa và tiền bồi thường thiệt hại sen cho ông bà là 16.500.000đồng.

**Tại phiên tòa:*

Nguyên đơn ông Nguyễn M yêu cầu vợ chồng ông Huỳnh H và bà Nguyễn T phải trả 16.000.000đồng tiền công bơm nước vụ Đông Xuân 2018 và Hè Thu năm 2018.

Bị đơn ông Huỳnh H thừa nhận vụ Đông Xuân năm 2018 và vụ Hè Thu năm 2018 ông M có bơm nước 40 công đất cho ông bà, giá thỏa thuận là 200.000đồng/công/vụ. Số tiền bơm nước hai vụ Đông Xuân năm 2018 và Hè Thu năm 2018 là 16.000.000đồng. Nhưng ông bà không đồng ý trả 16.000.000đồng theo yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn M vì ông M đã xịt thuốc cỏ làm chết 20 công sen của ông bà, chưa bồi thường đầy đủ cho ông, ông M phải bồi thường thêm cho ông số tiền 4.000.000đồng (Bốn triệu đồng). Cuối vụ Hè Thu năm 2018 ông M có lấy 51 bao lúa của vợ chồng ông để trừ tiền bơm nước nhưng ông bà không đồng ý. Ông bà khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên và đã xử buộc ông M trả lại cho ông bà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú phát biểu:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng

của mình. Bị đơn bà Hòa đã được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, đề nghị xét xử vắng mặt bà Hòa.

Về nội dung:

Ông Nguyễn M với ông Huỳnh H bà Nguyễn T có hợp đồng bơm nước, giá là 200.000đồng/công/vụ. Thực tế ông M có thực hiện bơm nước 40 công đất của ông H bà T vụ Đông Xuân năm 2018 và Hè Thu năm 2018, tiền công bơm nước hai vụ là 16.000.000đồng. Vợ chồng ông H bà T thừa nhận chưa trả tiền công bơm nước vụ Đông Xuân năm 2018 và Hè Thu năm 2018 cho ông M. Tại phiên tòa, ông Hạnh không đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của ông M, với lý do ông M xịt thuốc cỏ làm chết 20 công sen của ông bà nhưng chưa bồi thường thiệt hại cho ông bà và có yêu cầu ông M phải bồi thường thêm cho ông số tiền 4.000.000đồng. Nhưng yêu cầu bồi thường thiệt hại của ông Hạnh đã được giải quyết bằng bản án của Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên nên đề nghị không xem xét. Ông H bà T chưa trả tiền công bơm nước vụ Đông Xuân 2018 và Hè Thu 2018 cho ông M là vi phạm nghĩa vụ. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng

[1.1] Ông Nguyễn M khởi kiện yêu cầu ông Huỳnh H và bà Nguyễn T trả tiền công bơm nước phục vụ nông nghiệp nên đây là tranh chấp hợp đồng dịch vụ theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Huỳnh H và bà Nguyễn T cư trú tại xã Ô, huyện C, tỉnh An Giang nên Tòa án nhân dân huyện Châu Phú thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Bị đơn bà Nguyễn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, không có yêu cầu hoãn tố. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Về nội dung vụ án

[2.1] Ông Nguyễn M với ông Huỳnh H bà Nguyễn T thống nhất vụ Đông Xuân năm 2018 và Hè Thu năm 2018, ông Nguyễn M có bơm nước cho 40 công đất do ông H bà T canh tác tại xã Văn Giáo huyện Tịnh Biên tỉnh An Giang, giá 200.000 đồng/công/vụ, thời điểm thanh toán tiền công là sau khi thu hoạch vụ mùa. Như vậy, Căn cứ vào Điều 516 Bộ luật dân sự, giữa ông Nguyễn M với Huỳnh H bà Nguyễn T có xác lập hợp đồng dịch vụ bơm nước.

[2.2] Khoản 1 Điều 519 Bộ luật dân sự quy định bên sử dụng dịch vụ phải trả tiền dịch vụ theo thỏa thuận. Xét thấy, Vợ chồng bà Nguyễn T ông Huỳnh H thừa nhận ông M đã bơm nước vụ Đông Xuân năm 2018 và vụ Hè Thu 2018 cho 40 công đất của ông bà nhưng chưa trả tiền công bơm nước 16.000.000đồng cho ông M. Tại phiên tòa, ông Hạnh thừa nhận ông M đã bơm nước đủ vụ Đông Xuân năm 2018 và vụ Hè Thu 2018 cho 40 công đất của vợ chồng ông bà. Ông M đã thực hiện việc bơm nước cho ông H bà T nhưng ông H bà T không trả tiền công là vi phạm nghĩa vụ. Ông M với ông H bà T thỏa thuận giá bơm nước là 200.000đồng/công/vụ, ông M bà Hòa canh tác 40 công nên tiền công bơm nước ông H bà T phải trả vụ Đông Xuân 2018 là

200.000đồng/công x 40 công = 8.000.000đồng và vụ Hè Thu 2018 là 200.000đồng/công x 40 công = 8.000.000đồng, tổng số tiền là 16.000.000đồng. Ông M khởi kiện yêu cầu ông H bà T trả 16.000.000đồng tiền công bơm nước vụ Đông Xuân 2018 và vụ Hè Thu 2018 là có căn cứ. Vì vậy, Khoản 1 Điều 519 Bộ luật dân sự, ông H bà T phải trả 16.000.000đồng tiền dịch vụ bơm nước cho ông M.

[2.3] Ông Huỳnh H trình bày vụ Đông Xuân 2018 ông Nguyễn M xịt thuốc cỏ làm chết sen của vợ chồng ông bà nên không đồng ý trả tiền công bơm nước và yêu cầu ông M trả thêm 4.000.000đồng tiền thiệt hại. Xét thấy, Trong quá trình giải quyết vụ án ông H bà T không có yêu cầu phản tố và tại Bản án số 18/2020/DSST ngày 22/9/2020 TAND huyện T tỉnh An Giang đã giải quyết yêu cầu tiền bồi thường thiệt hại sen do ông Nguyễn M xịt thuốc cỏ làm hư hại sen của ông H bà T. Như vậy, Yêu cầu bồi thường thiệt hại về sen của ông H bà T đã được giải quyết bằng bản án nên Hội đồng xét xử không xem xét yêu cầu ông M phải trả thêm 4.000.000đồng tiền bồi thường thiệt hại về sen của ông Hạnh.

[3] Về án phí: Ông Huỳnh H bà Nguyễn T bị buộc phải trả tiền cho ông Nguyễn M nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 235 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 275, 288, 513, 519, 357, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn M.

Buộc ông Huỳnh H và bà Nguyễn T phải trả cho ông Nguyễn M 16.000.000đồng (Mười sáu triệu đồng) tiền dịch vụ bơm nước vụ Đông Xuân 2018 và vụ Hè Thu năm 2018.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải trả thêm lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

Về án phí:

Ông Huỳnh H và bà Nguyễn T phải chịu 800.000đồng (Tám trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Nguyễn M không phải chịu án phí nên được nhận lại 400.000đồng (Bốn trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008770 ngày 12/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

Thời hạn kháng cáo đối với bản án của các đương sự có mặt tại phiên tòa là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn

kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Phú;
- Chi cục THADS huyện Châu Phú;
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Lưu VP; hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ngọc Diệp